

Bản án số: 13/2018/HS-ST

Ngày: 16-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Toại

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Quý Phụng

Ông Nguyễn Hoàng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Vũ

Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:

Ông Trần Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo:

Lai Ngọc L; sinh năm: 1980, tại Bình Thuận; đăng ký thường trú: XY L, Phường N, Quận MM, Thành phố H; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lai Mộc S (chết) và bà Hà Thị D; có chồng và 02 con; tiền án: không có; tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam: từ ngày 21/9/2017 đến ngày 27/9/2017; bị cáo tại ngoại;

Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Tăng Diệc P, sinh năm: 1974; nơi cư trú: XY L, Phường N, Quận MM, Thành phố H;

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 21/9/2017, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận 11 tiến hành kiểm tra nhà số XY L, Phường N, Quận MM thì phát hiện, bắt quả tang bị cáo đang ghi số đề cho bà La Phú T; đồng thời còn thu giữ được một số vật chứng, tài sản có liên quan. Tổ công tác đã giải tất cả về trụ sở Công an Phường 5, Quận 11 để làm rõ, sau đó chuyển cơ quan điều tra xử lý.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận bắt đầu ghi số đề từ khoảng tháng 6/2017. Hàng ngày, bị cáo nhận ghi số đề trực tiếp tại nhà số XY L, Phường N, Quận MM hoặc qua điện thoại di động; đến khoảng 16 giờ thì tổng hợp vào tờ phoi đề tổng để theo dõi và giao lại cho một đối tượng tên H không rõ lai lịch để hưởng hoa hồng 2% trên tổng số tiền. Ngoài ra, bị cáo được số tiền chênh lệch khi có con bạc trúng thưởng, kết quả thắng thua dựa vào kết quả xổ số kiến thiết hàng ngày. Khi con bạc đến ghi số đề, thì bị cáo ghi số tiền và con số ra hai tờ giấy nhỏ, bị cáo giao cho con bạc một tờ, còn một tờ bị cáo giữ lại để đối chiếu khi có kết quả xổ số. Tổng số tiền thu lợi bất chính là khoảng 10.000.000 đồng và bị cáo đã tiêu xài hàng ngày hết. Theo các biên bản kiểm tra phoi đề, cơ quan điều tra xác định được tổng số tiền bị cáo ghi đề ngày 21/9/2017 là 8.447.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lai Ngọc L về hành vi đánh bạc; còn đối với bà La Phú T thì hành vi đánh bạc với số tiền 6.000 đồng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên cơ quan điều tra chuyển xử phạt hành chính.

Bản Cáo trạng số 18/CTr-VKS ngày 30 tháng 01 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố bị cáo Lai Ngọc L tội danh “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, giữ quan điểm truy tố, nêu lên các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng - 09 tháng tù. Đồng thời đề nghị:

- + Đưa lưu vào hồ sơ vụ án 54 phoi đề ngày 21/9/2017.
- + Tịch thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 3.400.000 đồng, 01 điện thoại di động Samsung, 02 máy tính hiệu Casili.
- + Tịch thu tiêu hủy: 02 cây viết, 05 cuộn giấy trắng.
- + Trả lại cho ông Tăng Diệc P: số tiền 5.000.000 đồng.

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng với nội dung bản cáo trạng, xác định Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo tội danh “Đánh bạc” là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Tăng Diệc P - khai nhận: trong số tiền 8.400.000 đồng mà cơ quan điều tra thu giữ, có 5.000.000 đồng là tiền ông đưa cho bị cáo vào ngày 20/9/2017 để đóng tiền học cho con, nên ông xin nhận lại số tiền 5.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Lai Ngọc L phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định, bị cáo đã có hành vi ghi số đề thắng thua bằng tiền cho nhiều người chơi đề khác nhau bằng việc nhận ghi qua điện thoại di động hoặc trực tiếp tại nhà số XY L, Phường N, Quận MM, Thành phố H; kết quả thắng thua dựa vào kết quả xổ số kiến thiết của mỗi ngày. Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 21/9/2017, khi bị cáo ghi số đề cho con bạc tại nhà thì bị bắt quả tang. Do bị phát hiện trước khi có kết quả mở thưởng, nên số tiền được xác định bị cáo dùng đánh bạc trong ngày 21/9/2017 cũng là số tiền trên các phoi đề; theo biên bản kiểm tra phoi đề, thì tổng số tiền bị cáo ghi đề được trong ngày 21/9/2017 là 8.447.000 đồng. Đối với hành vi đánh bạc trước đó của bị cáo, ngoài lời khai nhận của bị cáo ra thì không còn chứng cứ nào khác để chứng minh, do vậy Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

Hành vi ghi số đề, thắng thua bằng tiền với số tiền dùng đánh bạc được xác định như nêu trên mà bị cáo thực hiện đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Tuy số tiền tối thiểu bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội này theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cao hơn, nhưng mức hình phạt tù khởi điểm của tội này cao hơn so với tội danh “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Bị cáo hoàn toàn ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp, mục đích phạm tội là thu lợi bất chính, vì vậy bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng. Xét tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân và hoàn cảnh của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo”, “ăn năn hối cải”.

Về xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án:

+ 52 phôi đề nhỏ và 02 phôi đề tổng ngày 21/9/2017: đây là một trong chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, nên đưa lưu vào hồ sơ vụ án.

+ 01 điện thoại di động Samsung, 02 máy tính hiệu Casili: đây là các phương tiện, công cụ được bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Số tiền 8.400.000 đồng: cả bị cáo và ông Tăng Diệc P đều khai nhận trong số tiền này có 5.000.000 đồng là tiền riêng, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; tuy nhiên, những lời khai nhận này chưa đủ cơ sở để chứng minh. Mặt khác, theo các biên bản kiểm tra phôi đề, thì xác định được tổng số tiền dùng để đánh bạc (bị cáo ghi đề được) trong ngày 21/9/2017 là 8.447.000 đồng, gần khớp với số tiền vật chứng thu được. Do đó, không chấp nhận các lời khai của bị cáo và ông Tăng Diệc P, Hội đồng xét xử xác định số tiền 8.400.000 đồng thu giữ được là tiền do bị cáo phạm tội mà có, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 02 cây viết, 05 cuộn giấy trắng: những vật dụng này được bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về biện pháp tư pháp: xét thấy chưa đủ cơ sở để xác định số tiền mà bị cáo đã thu lợi bất chính, vì ngoài lời khai nhận của bị cáo ra thì không còn chứng cứ nào khác để chứng minh, nên Hội đồng xét xử không buộc bị cáo nộp lại.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, nên miễn phạt tiền bổ sung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; các

khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Tuyên bố bị cáo Lai Ngọc L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lai Ngọc L 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày 16/3/2018. Giao bị cáo Lai Ngọc L cho Ủy ban nhân dân Phường N, Quận MM, Thành phố H giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Căn cứ Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Đưa lưu vào hồ sơ vụ án: 52 phơi đề nhỏ và 02 phơi đề tổng ngày 21/9/2017.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung màu vàng, 02 máy tính hiệu Casili và số tiền 8.400.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 02 cây viết, 05 cuộn giấy trắng.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 240/LNK ngày 05/10/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

4. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Có giải thích chế định án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp: TP.HCM;
- Công an TPHCM;
- VKSND Quận 11;
- Công an Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Toại